TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày: 26/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:*Ông Lò Quyết Thắng - Hoàng Thị Anh
- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên* tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trưởng - Kiểm sát viên

Ngày 26/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2018/HSST, ngày 16/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST - HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

Đèo Văn B (tên gọi khác: Không) - sinh năm: 1967

Nơi ĐKHKTT: Bản Hỳ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đèo Văn Mừng sinh năm: 1924 và bà Lò Thị Dem, (đã chết); bị cáo có vợ Lò Thị Yên sinh năm: 1968; bị cáo có 03 con, con lớn N sinh năm 1996 con nhỏ N sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

+ Ngày 06/5/2003, Đèo Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 19/2003/HSST.

+ Ngày 19/6/2007, Đèo Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xử phạt 04 tháng tù về tội "Đe dọa giết người" theo Bản án số: 47/2007/HSST. Hiện bị can Đèo Văn B đã chấp hành xong hai bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/7/2018 đến ngày 09/7/2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

Người làm chứng:

Lò Văn N sinh năm: 1989

Trú tại: Bản Hỳ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Lò Văn D sinh năm: 1976

Trú tại: Bản Ten Cò Mừ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Lò Văn Y sinh năm: 1990

Trú tại: Bản Nà Lếch 1, xã Chiềng lao, huyện Mường la, tỉnh Sơn la. (vắng mặt)

Lò Văn Đ sinh năm: 1995

Trú tại: Bản Chế hạng, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Lò Văn L sinh năm: 1981

Trú tại: Bản Ten Cò Mừ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Lò Thị Y2 sinh năm: 1967

Trú tại: Bản Ten Cò Mừ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2018, Đèo Văn B rủ Lò Văn Sơm đi sang huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái để tìm việc làm thuê, sau đó cả hai điều khiển xe mô tô đến huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái Sơm để tìm việc làm nhưng không ai thuê. Trên đường đi, B gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ địa chỉ, lai lịch. Sau đó B hỏi mua trái phép 01 gói Heroine của người đàn ông này với giá 150.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, B quay lại nơi Sơm đợi bảo Sơm đi về không có việc để làm thuê, trên đường về B không nói cho Sơm biết việc B mua và tàng trữ trái phép Heroine trên người. Về đến nhà B lấy gói Heroine cho Sơm xem, sau đó Sơm đi về. Tại nơi ở, B chia gói Heroine mua được thành 05 gói nhỏ được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và cất giấu ở giường ngủ không cho ai biết. Đến khoảng 11 giờ ngày 05/7/2018, B đang ở nhà thì có Lò Văn Y đến hỏi mua Heroine, Đèo Văn B đã bán cho Y một gói Heroine với giá 100.000 đồng, số tiền này B đưa cho vợ Lò Thị Yên nhưng chị Yên không biết đó là tiền do B bán trái phép Heroine mà có. Mua được Heroine, Lò Văn Y cấu một ít chia cho Lò Văn Lả một ít, Lả sử dụng tại bàn uống nước nhà B nhưng B không biết. Số Heroine còn lại, Y cất giấu trong người, mục đích để sử dụng khi Y đang ở bản On, xã Khoen On thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine.

Trong quá trình điều tra, Đèo Văn B còn tự thú những lần bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đó là:

B tự thú ra lần bán Heroine trước đó khoảng 10 ngày kể từ hôm bị Công an bắt ngày 06/7/2018, B đang ở nhà thì có Lò Văn Đ và Hà Văn Chướng đến hỏi

mua Heroine để sử dụng. Đ là người đưa tiền, B bán cho Đ một gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Đ cùng Chướng mang đi sử dụng hết.

Tiếp đến vào buổi sáng ngày 05/7/2018, B lấy một gói Heroine ra cấu một ít sử dụng, B sử dụng xong Heroine thì có Lò Văn N và Lò Văn D đến hỏi mua Heroine của B để sử dụng. Tại nơi ở B nhìn thấy D góp 30.000 đồng và N góp 20.000 đồng để mua Heroine. Sau khi góp được tổng số tiền 50.000 đồng, N đưa cho B và được B bán cho một gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, N xin B một mảnh giấy bạc để sử dụng Heroine tại nơi ở của B, B đồng ý. Việc N cho D sử dụng Heroine thì B không biết, N và D sử dụng Heroine xong thì khoảng 8 giờ cùng ngày, Lò Văn Y cùng Lò Văn Đ đến hỏi mua Heroine, B đồng ý nhận số tiền 200.000 đồng từ Y rồi vào buồng ngủ lấy 02 gói Heroine bán cho Y với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine Y, Đ cùng nhau sử dụng hết tại nơi ở của B, B biết nhưng để mặc cho Y, Đ sử dụng Heroine mà không nói gì.

Vào khoảng 6 giờ sáng ngày 06/7/2018, Đèo Văn B còn trả công cho Lò Văn Lả cày ruộng thuê cho B bằng một gói Heroine có khối lượng 0,05 gam. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã mời Lò Văn Đ và Hà Văn Chướng, Lò Văn N, Lò Văn D, Lò Văn Lả lên ghi lời khai và đối chất với Đèo Văn B. Lời khai của Lò Văn Đ và Hà Văn Chướng, Lò Văn N, Lò Văn D, Lò Văn Lả phù hợp với lời khai của Đèo Văn B.

Ngày 06/7/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Đèo Văn B. Quá trình khám xét, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,05 gam được cất giấu trong bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng, số Heroine này do B trả công cày ruộng thuê cho Lò Văn Lả. Do chưa sử dụng nên Lả cất giấu trong bao thuốc lá Thăng Long để tại cột nhà B; Tạm giữ số tiền 300.000 đồng *(B khai nhận đây là số tiền do B làm thuê mà có)*. Đối với tổng số tiền 450.000 đồng do B bán trái phép Heroine thì B đã tiêu sài hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Lò Văn Y, sau khi cân tịnh xác định: 01gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,03 gam. Vật chứng thu giữ của Đèo Văn B, sau khi cân tịnh xác định: 01gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,05 gam.

Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,03 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn Y, và toàn bộ 0,05gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Đèo Văn B gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 333/GĐ- KTHS ngày 20/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *" Hai Mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn Y và Đèo Văn B gửi đến giám định là Heroine"*.

Kết luận giám định số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đèo Văn B là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 16/11/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Đèo Văn B về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 điều 256 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đèo Văn B đã mua trái phép hai gói Heroine, mục đích để bán kiếm lời, sau đó B đã 05 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn D, Lò Văn N, Lò Văn Y, Lò Văn Đ, Lò Văn Lả thu lời bất chính tổng số tiền 450.000 đồng. Trong 5 lần bán trái phép chất ma túy thì có một lần Đèo Văn B đã nhận tổng số tiền 50.000 đồng từ Lò Văn D và Lò Văn N góp để bán cho D, N một gói Heroine với giá 50.000 đồng. Ngoài ra, Đèo Văn B còn 02 lần thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể trong ngày 5/7/2018 Đèo Văn B một lần đồng ý cho Lò Văn N, mượn nơi ở của B để sử dụng Heroine và một lần để mặc cho Lò Văn Y, Lò Văn Đ sử dụng Heroine tại nơi ở của B.

Như vậy hành vi của Đèo Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 điều 256, điểm s, r khoản 1 Điều 51, điều 55 điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, tổng hợp hình phạt của hai tội: Từ 14 năm đến 15 năm tù.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 điều 256 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và N trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo là người nghiện chất ma túy và có nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa cai nghiện và cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 05/7/2018 Cơ quan điều tra bắt quả tang Lò Văn Y tàng trữ 0,03 gam Heroine, từ lời khai của Y, Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Đèo Văn B về hành vi: "Mua bán trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra B đã tự thú vào những lần bán trái phép Heroine, cụ thể như sau:

Trước đó khoảng 10 ngày cách ngày bị bắt là ngày 06/7/2018 B đã bán trái phép cho Lò Văn Đ, Hà Văn Chướng 01 gói Heroine giá 100.000 đồng, sau khi bán Heroine cho Đ xong thì Đ và Chướng lấy gói Heroine mang đi sử dụng hết. Tiếp đến ngày 05/7/2018 ngoài lần bán cho Lò Văn Y 01 gói giá 100.000 đồng, B tự thú 02 lần bán trái phép Heroine cụ thể như sau: Khoảng 07 giờ sáng B bán cho Lò văn D, Lò Văn N 01 gói Heroine giá 50.000 đồng, D góp 30.000 đồng còn N góp 20.000 đồng, việc góp tiền trước mặt B, B có biết việc góp tiền này, sau khi mua được Heroine N xin sử dụng Heroine ngay tại nhà B và B đồng ý, còn việc N cho D sử dụng Heroine thì B không biết. Tiếp đến lần thứ hai khoảng 8 giờ sáng B lại bán trái phép Heroine cho Lò Văn Y, Lò Văn Đ, nhưng Đ là người đưa tiền cho B, B bán cho Đ 02 gói Heroine giá 200.000 đồng, mua được Heroine, Đ, Y sử dụng Heroine ngay tại nhà B, B biết nhưng để mặc mà không nói gì. Ngày 06/7/2018 B trả công cho Lò Văn Lả 01 gói Heroine do Lả cày thuê ruộng cho B, tuy nhiên Lả giấu tại nhà B và chưa kịp sử dụng thì bị Công an thu giữ gói Heroine. Tổng số tiền B bán trái phép chất ma túy thu lời bất chính là 450.000 đồng

Như vậy B đã 05 lần bán trái phép Heroine trong đó B đã tự thú ra 04 lần bán trái phép chất ma túy, và trong lần bán trái phép Heroine có 01 lần B bán trái phép Heroine cho 2 người. Về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, thì B đã hai lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy hành vi của bị cáo cũng đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi : " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" B đã 02 lần thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó 01 lần đồng ý cho N sử dụng, 01 lần để mặc cho Y và Đ sử dụng trái phép ma túy tại nơi ở thuộc quyền quản lý của mình. Hành vi của bị cáo cũng đủ yếu tố cấu thành tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy đinh tại điểm b khoản 2 điều 256 - Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà

nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra bị cáo đã tự thú về các lần phạm tội trước đó, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã hai lần bị kết án về các tội " Trộm cắp tài sản" và tội: " Đe dọa giết người" mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Cần phải có một mức án phù hợp để răn đe giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 và khoản 3 điều 256 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án là 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, tuy nhiên bị cáo bán trái phép Heroine thu lời bất chính 450.000 đồng, nên HĐXX quyết định truy thu 300.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn Y đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine và sử dụng trái phép chất ma túy; Lò Văn Lả có hành vi tàng trữ trái phép 0,05 gam Heroine và sử dụng trái phép chất ma túy; Lò Văn N, Lò Văn D, Lò Văn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định các hành vi nêu trên của Lò Văn Y, Lò Văn Lả, Lò Văn N, Lò Văn D, Lò Văn Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Than Uyên đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với Lò Văn Sơm là người biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của B và Hà Văn Chướng là người cùng góp tiền với Lò Văn Đ mua trái phép Heroine của Đèo Văn B để sử dụng vào khoảng cuối tháng 6/2018. Quá trình điều tra xác

minh, hiện Lò Văn Sơm, Hà Văn Chướng không có mặt tại địa phương đi đâu chính quyền địa phương không biết. Đối với hành vi của Sơm, Chướng khi nào điều tra xác minh rõ sẽ có biện pháp xử lý theo quy định.

Đối với chị Lò Thị Yên là vợ Đèo Văn B. Sau khi bán bán trái phép Heroine cho Lò Văn Y, B có đưa số tiền 100.000 đồng cho chị Yên nhưng chị Yên không biết về nguồn gốc số tiền B đưa. Việc B chứa chấp Lò Văn D, Lò Văn N, Lò Văn Y, Lò Văn Đ sử dụng chất ma túy tại nơi ở thì chị Yên không biết. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên không đề cập xử lý đối với chị Yên là có căn cứ.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm b khoản 2 điều 256; điều 38; điểm s, r khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Đèo Văn B phạm tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* .

Xử phạt bị cáo Đèo Văn B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý"* và 07 (bảy) năm tù về tội *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Căn cứ điều 55 - Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội: 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Đèo Văn B được tính từ ngày 06/7/2018.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao thuốc lá Thăng long, màu vàng thu giữ của bị cáo. truy thu 300.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy B thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- Cơ quan CSĐTCA huyện
- Nhà tạm giữ CA huyện
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
-UBND xã Ta Gia
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
-UBND xã Phúc Than
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương